

Số: 678 /GDĐT

Cần Giờ, ngày 22 tháng 4 năm 2025

V/v hướng dẫn thực hiện quản lý
giáo dục hòa nhập và chuyên biệt.

Kính gửi: Hiệu trưởng các trường tiểu học và
Trường Chuyên biệt Cần Thạnh

1. Các văn bản chỉ đạo về giáo dục trẻ khuyết tật

Căn cứ Thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2013 giữa Bộ Giáo dục và Đào tạo - Bộ Lao động - Thương binh và xã hội - Bộ Tài chính - Bộ Y tế Quy định chính sách về giáo dục đối với người khuyết tật;

Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về Ban hành Chương trình giáo dục phổ thông;

Căn cứ Thông tư 03/2018/QĐ-BGDĐT ngày 29/01/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT quy định về giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật;

Căn cứ Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về Ban hành Điều lệ trường tiểu học;

Căn cứ Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về Ban hành quy định đánh giá học sinh Tiểu học;

Căn cứ Thông tư số 20/2022/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập;

Căn cứ Công văn số 9547/BGDĐT ngày 13 tháng 10 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn hồ sơ học sinh khuyết tật học hòa nhập;

Căn cứ Báo cáo 6097/BC-SGDĐT ngày 24 tháng 9 năm 2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về kết quả thực hiện nhiệm vụ giáo dục khuyết tật năm học 2023-2024 và phương hướng thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025;

Căn cứ Báo cáo 1694/BC-SGDĐT ngày 24 tháng 10 năm 2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về kết quả thực hiện nhiệm vụ giáo dục khuyết tật năm học 2023-2024 và phương hướng thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025.

Cán bộ quản lý nhà trường và tổ trưởng chuyên môn cần giúp giáo viên nắm vững nội dung các văn bản chỉ đạo về chuyên môn để vận dụng trong việc tổ chức thực hiện.

2. Một số quy định chung

- Thực hiện chương trình học cho trẻ khuyết tật trên cơ sở chương trình cấp tiểu học hiện hành.

- Tùy theo khả năng của học sinh khuyết tật, nhà trường chủ động sắp xếp, điều chỉnh kế hoạch, nội dung, phương pháp dạy học cho phù hợp.

- Học sinh khuyết tật được miễn giảm một số môn học không thể đáp ứng do tình trạng khuyết tật gây nên. *(Theo Điều 3 Thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH-BTC ngày 31/12/2013 giữa Bộ Giáo dục và Đào tạo - Bộ Lao động - Thương binh và xã hội - Bộ Tài chính - Bộ Y tế Quy định chính sách về giáo dục đối với người khuyết tật)*

- Thực hiện quy trình quản lý giáo dục hoà nhập trẻ khuyết tật theo quy định.

Quản lý giáo dục học sinh khuyết tật hòa nhập, chuyên biệt:

- Các trường có trách nhiệm tiếp nhận và giáo dục học sinh khuyết tật phù hợp với điều kiện của trường.

- Phối hợp với chính quyền địa phương, các tổ chức đoàn thể huy động trẻ khuyết tật ở địa phương đi học theo các hình thức: Hoà nhập, Chuyên biệt.

- Huy động trẻ khuyết tật đi học không cầu toàn mà nhằm giúp trẻ:

+ Được tiếp xúc với trẻ bình thường.

+ Được học tập với trẻ bình thường.

+ Được tham gia các hoạt động vui chơi, rèn luyện các kỹ năng sống,...

Lưu ý: Sắp xếp, bố trí các lớp học phù hợp với người khuyết tật; đảm bảo mỗi lớp học hòa nhập có không quá 02 (hai) người khuyết tật. Trường hợp đặc biệt, thủ trưởng cơ sở giáo dục căn cứ vào Điều kiện thực tế có thể sắp xếp, bố trí thêm người khuyết tật trong một lớp học để đảm bảo cho những người khuyết tật có nhu cầu học hòa nhập đều được đi học.

3. Chỉ đạo quản lý tốt giáo dục học sinh khuyết tật:

- Tham khảo thêm tài liệu “Quản lý giáo dục hoà nhập trẻ khuyết tật ở tiểu học” do Bộ GD&ĐT phát hành. Lập kế hoạch quản lý, kiểm tra, đánh giá công tác giáo dục hoà nhập học sinh khuyết tật theo quy trình của đơn vị; kế hoạch giáo dục cá nhân học sinh khuyết tật (theo dõi sự tiến bộ của học sinh).

- Tạo điều kiện và quản lý tốt việc chăm sóc sức khỏe trẻ nhất là việc phục hồi chức năng cho trẻ.

- Tăng cường các hoạt động thể dục, thể thao, văn nghệ trong các trường.

- Bảo đảm sự tham gia đến mức tối đa của trẻ khuyết tật trong việc thực hiện kế hoạch hoạt động giáo dục và dạy học, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp.

3.1. Hồ sơ quản lý của Trường

(1) Thống kê trẻ khuyết tật trong độ tuổi từ 6 đến 14 tuổi ở địa phương (phối hợp với chuyên trách phổ cập tại địa phương).

(2) Bảng thống kê trẻ khuyết tật đến trường so với trẻ khuyết tật trên địa bàn trường đóng. (Số trẻ khuyết tật trong độ tuổi từ 6 tuổi đến 14 tuổi; Tỷ lệ huy động trẻ khuyết tật đến trường).

(3) Danh sách trẻ khuyết tật học hòa nhập, chuyên biệt (theo mẫu của Phòng Giáo dục và Đào tạo). Số trẻ đang học ở Tiểu học theo từng dạng tật: Khiếm thị, khiếm thính, chậm phát triển trí tuệ,...và các dạng tật khác.

(4) Thẻ xác nhận mức độ khuyết tật của học sinh (bản sao).

(5) Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ giáo dục trẻ khuyết tật học hòa nhập, chuyên biệt có kế hoạch hàng tháng. *(Có đánh giá tóm tắt kết quả đạt được của năm học trước, sau đó đề ra kế hoạch giáo dục trẻ khuyết tật học hòa nhập của năm học này).*

(6) Quyết định phân công chuyên môn (ký trước ngày vào chương trình chính thức và các bảng phân công có sự thay đổi), đồng thời kèm theo biên bản họp phân công giáo viên trực tiếp giảng dạy cho học sinh khuyết tật học hòa nhập tương ứng với quyết định hoặc bảng phân công chuyên môn.

(7) Học bạ (có kèm Giấy khai sinh).

(8) Biên bản bàn giao: Khi học sinh khuyết tật chuyển trường hoặc chuyển cấp, các trường bàn giao hồ sơ giáo dục cá nhân cho đơn vị mới để tiếp tục theo dõi giúp đỡ học sinh khuyết tật học tập. Hồ sơ bàn giao phải ghi chép đầy đủ các thông tin cơ bản cũng như mức độ tiến bộ của HS và các biện pháp hỗ trợ tiếp theo, đối với học sinh khuyết tật loại nặng tham gia học hòa nhập cần bàn giao thêm các bài kiểm tra định kỳ hoặc từng tháng của HS.

(9) Hồ sơ thực hiện phụ cấp ưu đãi cho giáo viên dạy học sinh khuyết tật học hòa nhập trong các trường tiểu học (thực hiện theo văn bản hướng dẫn hàng năm)³.

3.2. Hồ sơ quản lý của giáo viên :

Thực hiện theo Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về Ban hành Điều lệ trường tiểu học. Ngoài ra các lớp có học sinh khuyết tật học hòa nhập và trường chuyên biệt thực hiện thêm một số hồ sơ sau:

(1) Hồ sơ giáo dục cá nhân của mỗi học sinh khuyết tật (các giấy tờ có liên quan về trẻ khuyết tật phải được cập nhật hàng năm) bao gồm:

+ Danh sách học sinh phụ trách dạy (cụ thể theo từng dạng tật: Khiếm thị, khiếm thính, chậm phát triển trí tuệ,...và các dạng tật khác).

+ Thẻ xác nhận mức độ khuyết tật của học sinh (bản sao).

+ Sổ theo dõi chăm sóc sức khỏe; Sổ liên lạc.

+ Biên bản họp vớP Phụ huynh học sinh.

+ Kế hoạch giáo dục cá nhân (có ký duyệt của Hiệu trưởng hoặc Phó hiệu trưởng theo từng giai đoạn). Trong kế hoạch giáo dục cần có sự đánh giá học sinh qua từng giai đoạn, có đề xuất phương án ra đề kiểm tra định kì (đề chung hoặc đề riêng).

+ Bài kiểm tra; Phiếu đánh giá phẩm chất, năng lực trong từng giai đoạn, từng kì.

(2) Biên bản bàn giao hồ sơ học sinh khuyết tật qua từng lớp học, cấp học; Giấy chứng nhận hoàn thành cấp học (nếu có); Các loại giấy tờ có liên quan khác.

** Một số lưu ý:*

Khi xây dựng kế hoạch giáo dục cá nhân trẻ khuyết tật thực hiện theo Điều 9 tại Thông tư 03/2018/QĐ-BGDĐT ngày 29 tháng 01 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT quy định về giáo dục hoà nhập đối với người khuyết tật.

Đối với lớp có học sinh khuyết tật học hòa nhập: Trong Kế hoạch bài dạy (đối với các môn học sinh học không kịp chương trình), phần yêu cầu cần đạt phải có yêu cầu cần đạt dành cho học sinh khuyết tật học hòa nhập (yêu cầu cần đạt này thực hiện theo kế hoạch bài dạy - có thể theo chủ đề hoặc chương; phải phù hợp với kế hoạch giáo dục cá nhân của HS tại thời điểm hiện tại).

Đối với GV dạy trường Chuyên biệt: Kế hoạch bài dạy phải phù hợp với Kế hoạch giáo dục cá nhân đã đề ra.

3.3. Đánh giá kết quả giáo dục trẻ khuyết tật học hòa nhập ở Tiểu học:

Thực hiện đánh giá theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về Ban hành quy định đánh giá học sinh Tiểu học.

Các trường tiểu học có học sinh khuyết tật học hòa nhập:

- Căn cứ theo Kế hoạch học tập cá nhân của HS, Hiệu trưởng quyết định HS nào được kiểm tra theo đề chung và HS nào được kiểm tra theo đề riêng để đánh giá kết thúc giai đoạn học tập theo Kế hoạch học tập cá nhân của HS.

- Việc thực hiện các phương pháp, hình thức đánh giá các môn học, hoạt động giáo dục phải bảo đảm yêu cầu về tính trung thực, khách quan, công bằng, đánh giá chính xác kết quả học tập và rèn luyện của học sinh. Mạnh dạn đổi mới kiểm tra, đánh giá, cách thức ra đề kiểm tra để thay đổi phương pháp dạy học phát triển phẩm chất, năng lực học sinh. Nội dung đề kiểm tra đảm bảo yêu cầu cần đạt của môn học và hoạt động giáo dục theo từng khối lớp.

- Học sinh khuyết tật học theo phương thức giáo dục hòa nhập tùy theo dạng khuyết tật và mức độ khuyết tật, được đánh giá như đối với học sinh không khuyết tật, có điều chỉnh yêu cầu cần đạt cho phù hợp với dạng khuyết tật và mức độ khuyết tật hoặc theo yêu cầu cần đạt của kế hoạch giáo dục cá nhân. Tuyệt đối không cắt xén đề kiểm tra của học sinh bình thường để sử dụng cho học sinh khuyết tật học theo phương thức giáo dục hoà nhập.

Văn bản này thay thế công văn số 1948/GDDĐT ngày 04 tháng 11 năm 2014 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về Hướng dẫn thực hiện quản lý giáo dục hòa nhập và chuyên biệt. Đề nghị Hiệu trưởng các trường tiểu học và Trường Chuyên biệt Cần Thạnh triển khai đến cán bộ, giáo viên, nhân viên trong đơn vị để biết và thực hiện theo đúng yêu cầu. Trong quá trình thực hiện nếu có những khó khăn, vướng mắc vui lòng trao đổi với bộ phận phụ trách, cùng phối hợp thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như đề mục;
- Lãnh đạo (Bà Phượng, Bà Mai);
- Các thành viên Tổ Tiểu học;
- Lưu: VT.



Trần Thị Hoàng Mai

